

DI TRUYỀN GIỚI TÍNH

Câu 1	Đặc điểm nào dưới đây không đúng nói về cặp nhiễm sắc thể (NST) Giới tính :
A)	Chỉ gồm 1 cặp NST
B)	Khác nhau ở 2 giới
C)	Một số trường hợp con đực chỉ có 1 NST giới tính X
D)	Con đực luôn luôn mang cặp NST giới tính XY, Con cái mang cặp NST giới tính XX
Đáp án	D
Câu 2	Đặc điểm nào dưới đây không phải là của NST thường :
A)	Tồn tại gồm nhiều cặp tương đồng
B)	Chủ yếu mang các gen quy định tính trạng thường , một số ít NST có mang một số gen chi phối sự hình thành giới tính
C)	Giống nhau ở cả 2 giới tính
D)	Các gen tồn tại thành từng cặp Alen
Đáp án	B
Câu 3	Hiện tượng con đực mang cặp NST giới tính XX còn con cái mang cặp NST giới tính XY được gặp ở :
A)	Động vật có vú
B)	Chim , Bướm, ếch nhái
C)	bọ nhậy
D)	Châu chấu , rệp
Đáp án	B
Câu 4	Hiện tượng con đực mang cặp NST giới tính X còn con cái mang cặp NST giới tính XX được gặp ở :
A)	Động vật có vú
B)	Chim , Bướm, ếch nhái
C)	bọ nhậy
D)	Châu chấu , rệp
Đáp án	D
Câu 5	Hiện tượng con cái mang cặp NST giới tính X còn con đực mang cặp NST giới tính XX được gặp ở :
A)	Ruồi giấm
B)	cây gai, chua me
C)	Bọ nhậy
D)	Châu chấu và rệp
Đáp án	C
Câu 6	Giới đồng giao tử là :
A)	Cơ thể có kiểu gen đồng hợp tử
B)	Cơ thể có kiểu gen dị hợp tử

C)	Cơ thể mang cặp NST giới tính là XX
D)	Cơ thể mà giới tính chỉ do một NST giới tính X quy định
Đáp án	C
Câu 7	Giới dị giao tử là
A)	Cơ thể có kiểu gen dị hợp tử
B)	Cơ thể có ki u gen đồng hợp tử
C)	Cơ thể mang cặp NST giới tính là XY
D)	Cơ thể mang cặp NST giới tính XX
Đáp án	C
Câu 8	Phát biểu nào dưới đây về sự di truyền giới tính là không đúng?
A)	Các gen trên NST giới tính không chỉ quy định tính trạng liên quan đến giới tính mà còn quy định một số tính trạng thường
B)	Ở các loài giao phối, thống kê trên một số lượng lớn cá thể cho thấy số cơ thể đực và cơ thể cái xấp xỉ bằng nhau
C)	Cặp NST giới tính có thể tương đồng hoặc không tương đồng tùy theo giới tính của từng nhóm . loài
D)	Cặp NST giới tính chỉ có ở tế bào sinh dục
Đáp án	D
Câu 9	Ở người bình thường , nội dung nào dưới đây nói về các NST là không đúng :
A)	Mỗi tế bào sinh dục 2n đều có 44 NST thường và 2 NST giới tính
B)	Người nữ là giới dị giao tử, người nam là giới đồng giao tử
C)	Trứng mang NST X gặp tinh trùng mang NST X sẽ hình thành hợp tử mang cặp NST XX phát triển thành người nữ. Trứng mang NST X gặp tinh trùng mang NST Y sẽ hình thành hợp t ử mang cặp NST XY phát triển thành người nam
D)	Người nam mang cặp NST giới tính XY, qua giảm phân cho 2 loại giao t ử X và Y với tỉ lệ xấp xỉ 1:1 khi tính trên số lượng lớn
Đáp án	B
Câu 10	NST giới tính có đặc điểm
A)	Tồn tại thành từng cặp giống nhau ở 2 giới
B)	Chỉ mang các gen chi phối sự hình thành các tính trạng đặc trưng cho giới
C)	NST giới tính có thể tương đồng hoặc không tương đồng tùy theo giới tính của từng nhóm , loài
D)	Một giới mang cặp NST giới tính XY giới kia là XX
Đáp án	C
Câu 11	Ở người số thai nam cao hơn số thai nữ được cho là do:
A)	Gen đột biến gây chết ở trên NST Y làm tỉ lệ thai nam bị sảy nhiều hơn
B)	Tinh trùng mang NST Y nhẹ hơn nên có tốc độ vận chuyển nhanh hơn tinh trùng mang NST X , do đó tỉ lệ thụ tinh của các tinh trùng Y cao hơn
C)	Trên NST X có thể mang các gen lặn đột biến có hại do đó các thai nữ có tỉ lệ sảy cao hơn
D)	NST X mang cái gen lặn đột biến có hại trong khi đó NST Y không mang các gen tương ứng với NST X nên thai nam có tỉ lệ sảy thai và đẻ non hơn

	thai nữ
Đáp án	B
Câu 12	Ở người diễn biến của tỉ lệ giới tính qua các giai đoạn diễn ra như sau
A)	Khi sinh : tỉ lệ con gái nhiều hơn con trai ;tuổi thiếu niên : tỉ lệ con trai bằng con gái ; tuổi già cụ bà nhiều hơn cụ ông
B)	Khi sinh : tỉ lệ con trai nhiều hơn con gái ;tuổi thiếu niên : tỉ lệ con trai bằng con gái ; tuổi già cụ bà nhiều hơn cụ ông
C)	Khi sinh : tỉ lệ con trai nhiều hơn con gái ;tuổi thiếu niên : tỉ lệ con gái bằng con trai ; tuổi già cụ ông nhiều hơn cụ bà
D)	Khi sinh : tỉ lệ con trai nhiều hơn con gái ;tuổi thiếu niên : tỉ lệ con gái bằng con trai ; tuổi già cụ ông nhiều hơn cụ bà
Đáp án	B
Câu 13	Ở người tỉ lệ con trai nhiều hơn con gái nhưng ở tuổi thiếu niên tỉ lệ con gái bằng con trai được cho là do :
A)	Gen đột biến gây chết ở trên NST Y làm tỉ lệ trẻ nam bị chết nhiều hơn ở tuổi thiếu niên , đưa tỉ lệ nam và nữ về trạng thái cân bằng
B)	Gen đột biến ở trên NST Y làm tỉ lệ trẻ nam bị chết nhiều hơn ở tuổi thiếu niên . đưa tỉ lệ nam và nữ vào trạng thái cân bằng
C)	Trên NST X có thể mang các gen trội đột biến có hại do đó các trẻ nam mang cặp NST giới tính sẽ có tỉ lệ tử vong cao trong thời kì thiếu niên
D)	NST X mang các gen lặn đột biến có hại trong khi đó NST Y không mang các gen tương ứng với NST X nên trẻ nam có tỉ lệ tử vong ở tuổi thiếu niên cao hơn nữ , đưa tỉ lệ nam và nữ về trạng thái cân bằng
Đáp án	D
Câu 14	Nội dung nào dưới đây là không đúng
A)	Ở người bộ NST $2n = 46$ với 44NST thường và 2 NST giới tính. người nữ mang cặp NST giới tính XX , người nam là XY
B)	Ở người tỉ lệ nam cao hơn một ít so với nữ ở giai đoạn sơ sinh nhưng ở độ tuổi già tỉ lệ cụ bà cao hơn cụ ông
C)	Người nam mang cặp NST giới tính XY sẽ cho 2 loại giao tử X và Y với tỉ lệ xấp xỉ nên sự thụ tinh sẽ cho 2 loại tổ hợp XX và XY với tỉ lệ bằng nhau
D)	Ở người , việc sinh trai hay gái chủ yếu do giao tử của người mẹ quyết định
Đáp án	D
Câu 15	Ở bò sát châu chấu và rệp Con cái mang cặp NST giới tính XX , Con đực là XO
A)	Con cái cho 1 loại giao tử mang X , con đực cũng cho một loại giao tử mang X
B)	Con đực mang hội chứng Tocno
C)	Con đực qua giảm phân cho 2 loại giao tử , 1 loại mang NST X , 1 loại chỉ gồm các NST thường , không ó NST giới tính
D)	Tỉ lệ giới tính ở nhóm này 1 à 2 cái :1 đực
Đáp án	C
Câu 16	Cơ sở tế bào học của sự hình thành giới tính đực cái ở sinh vật à:

A)	Sự phân ly và tổ hợp của cặp NST giới tính trong quá trình nguyên phân và thụ tinh
B)	Vai trò của các hoocmon trong quá trình phát triển cá thể
C)	Sự phân ly và tổ hợp của cặp NST giới tính trong quá trình giảm phân và thụ tinh
D)	Phụ thuộc vào cặp NST giới tính tương đồng hay không tương đồng cơ thể
Đáp án	C
Câu 17	Yếu tố nào dưới đây có thể ảnh hưởng đến sự phân hoá giới tính
A)	Cái hoocmon sinh dục
B)	nhật độ , sự chiếu sáng , dinh dưỡng..... Có thể ảnh hưởng lên sự phân hoá giới tính
C)	Ảnh hưởng của môi trường trong và ngoài lên sự phát triển của các tính trạng giới tính
D)	Tất cả đều đúng
Đáp án	-D
Câu 18	Trong sản xuất hiệu được cơ chế xác định giới tính và các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình phân hoá giới tính người ta có thể :
A)	Chủ động điều chỉnh tỉ lệ đực, cái ở đời sau nhằm đưa lại hiệu quả sản xuất cao
B)	thuật lợi trong việc lựa chọn cặp bố mẹ thích hợp để tạo ưu thế lai
C)	Giúp phát triển sớm giới tính ở vật nuôi và cây trồng
D)	Tất cả đều đúng
Đáp án	A
Câu 19	Ngoại trừ trường hợp phổ biến là con đực mang cặp NST XY con cái là XX , Còn có trường hợp
A)	đực XX . Cái XY
B)	đực XO . Cái XX
C)	Đực XX . Cái XO
D)	Tất cả đều đúng
Đáp án	-D
Câu 20	Quan sát tế bào sinh dưỡng của 1 con châu chấu bình thường người ta đếm được 23 NST . đây là bộ NST của châu chấu thuộc giới tính nào
A)	Châu chấu cái
B)	Châu chấu đực
C)	Châu chấu mang đột biến thể 3 nhiễm
D)	Châu chấu mang đột biến thể 1 nhiễm
Đáp án	B
Câu 21	Quan sát tế bào sinh dưỡng của 1 con châu chấu bình thường người ta đếm được 23 NST . Con châu chấu sẽ cho bao nhiêu loại giao tử khác nhau . Nếu các cặp NST đồng dạng có cấu trúc khác nhau giả sử không xảy ra trao đổi chéo trong quá trình giảm phân
A)	2048
B)	4096

C)	1024
D)	Không có giao tử do giảm phân bất thường
Đáp án	A
Câu 22	Quan sát tế bào sinh dưỡng của 1 con châu chấu bình thường người ta đếm được 23 NST . Số lượng NST trong bộ NST của châu chấu của giới tính kia :
A)	24
B)	22
C)	21
D)	26
Đáp án	A
Câu 23	Một tế bào trứng của 1 loại đơn tính giao phối được thụ tinh trong ống nghiệm, khi hợp tử nguyên phân đến giai đoạn 8 phôi bào người ta tách các phôi bào và cho phát triển riêng rẽ . Các phôi bào được kích thích để phát triển thành các cá thể này có thể giao phối được với nhau không
A)	Có thể giao phối được với nhau do các cá thể mang cặp NST giới tính khác nhau
B)	Không thể giao phối được với nhau do các cá thể mang cặp NST giới tính giống nhau
C)	Có thể giao phối được hoặc không tùy theo cặp NST giới tính của cơ thể
D)	Có thể giao phối được hoặc không tùy theo các chất kích thích tăng trưởng được sử dụng
Đáp án	B
Câu 24	Một tế bào trứng của 1 loại đơn tính giao phối được thụ tinh trong ống nghiệm, khi hợp tử nguyên phân đến giai đoạn 8 phôi bào người ta tách các phôi bào và cho phát triển riêng rẽ . Nếu lấy trứng trong cơ thể cái của loài đó đem đa bội hoá nhân tạo để tạo thành cơ thể lưỡng bội , giới tính của các cơ thể đa bội hoá này sẽ giống nhau hay khác nhau?
A)	Khác nhau nếu cơ thể cái của loài là giới dị giao tử , giống nhau nếu cơ thể cái của loài là giới đồng giao tử
B)	Giống nhau nếu cơ thể cái của loài là giới dị giao tử, khác nhau nếu cơ thể cái của loài là giới đồng giao tử
C)	Luôn luôn khác nhau do tính chất của thể đa bội
D)	Luôn luôn giống nhau do được lưỡng bội hoá từ 1 trứng đơn bội chỉ c 1 NST giới tính
Đáp án	A
Câu 25	Một tế bào trứng của 1 loại đơn tính giao phối được thụ tinh trong ống nghiệm, khi hợp tử nguyên phân đến giai đoạn 8 phôi bào người ta tách các phôi bào và cho phát triển riêng rẽ . Giới tính của các cơ thể lưỡng bội hoá nói trên có gì giống với giới tính của cơ thể mẹ không ?
A)	Luôn luôn khác do các cơ thể được tạo ra bằng con đường đa bội hoá , cơ thể mang các tính chất của thể đa bội
B)	Luôn luôn giống với cơ thể mẹ do được lưỡng bội hoá từ các trứng lấy từ cơ thể mẹ
C)	Nếu cơ thể mẹ là giới dị giao tử sẽ không có cơ thể nào có giới tính giống mẹ.

	nếu mẹ là giới đồng giao tử các cá thể đều có giới tính giống mẹ
D)	Nếu cơ thể mẹ là giới đồng giao tử sẽ không có cá thể nào có giới tính giống mẹ, nếu mẹ là giới dị giao tử các cá thể đều có giới tính giống mẹ
Đáp án	C
Câu 26	Một tế bào trứng của 1 loại đơn tính giao phối được thụ tinh trong ống nghiệm, khi hợp tử nguyên phân đến giai đoạn 8 phôi bào người ta tách các phôi bào và cho phát triển riêng rẽ . Kiểu gen của các cá thể được hình thành từ con đực đa bội hoá nói trên có đồng nhất với nhau không
A)	Hoàn toàn đồng nhất do các trứng đơn bội đã được lưỡng bội hoá , dẫn đến sự nhân đôi của kiểu gen đơn bội
B)	Một số đồng nhất nhưng một số thì không do sự khác biệt trong cặp NST giới tính
C)	Một số đồng nhất nhưng 1 số thì không phụ thuộc vào sự phân ly ngẫu nhiên của các cặp NST và sự trao đổi chéo giữa các cặp NST tương đồng trong giảm phân
D)	Không do trong giảm phân sự phân ly ngẫu nhiên của các cặp NST khác nhau về nguồn gốc , sự trao đổi chéo của các cặp NST tương đồng đã dẫn đến sự khác biệt trong cấu trúc của kiểu gen ở mỗi giao tử
Đáp án	D
Câu 27	Trên cơ sở hiểu được cơ chế xác định giới tính ở người . di truyền học giới tính có ý nghĩa gì đối với y học
A)	Hiểu được nguyên nhân và đề xuất các phương pháp phát hiện của 1 số bệnh di truyền hiếm gặp do rối loạn phân ly và tổ hợp của cặp NST giới tính
B)	Cho phép sinh con theo ý muốn
C)	Điều trị các trường hợp bất thường về giới tính ở người
D)	Tất cả đều đúng
Đáp án	A